

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 81/2017/HSST

Ngày: 13 - 9 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Thành

2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

-Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Thanh Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: ông Nguyễn Đức Sách – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2017/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2017/HSST-QĐ ngày 01/9/2017 đối với bị cáo:

ĐIỀU B, sinh năm 1995 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Điều M; nơi ĐKNKTT: tổ A, ấp B, xã Q, huyện C, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: tổ A, ấp B, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 00/12; dân tộc: Stiêng; con ông Điều T (đã chết) và bà Thị H; tiền sự: Không; tiền án: 01(Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2014/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, **tỉnh Bình Phước** xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2017 đến nay. Có mặt.

- Người bị hại:

1. Hoàng Sơn H, sinh năm 1957 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

2. Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp B, xã Q, huyện C, tỉnh Bình Phước.

3. Bao Minh T, sinh năm 1967 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố B, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

4. **Điều L**, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ A, ấp S, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**

1. **Điều N**, sinh năm 1939 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: **ấp A, xã M, huyện C**, tỉnh Bình Phước

2. **Nguyễn Duy T**, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ A, Khu phố B, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: **Điều B** có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành án về địa phương sinh sống, Bình không có việc làm ổn định nên nhiều lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Chơn Thành và thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước để kiếm tiền tiêu xài.

Vụ thứ nhất: tối ngày 29 tháng 01 năm 2017, **Điều B** đi bộ đến khu dân cư ấp A, xã M, huyện C để tìm tài sản lấy trộm. Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 30/01/2017, Bình thấy nhà ông Hoàng Sơn H, mở đèn sáng, cửa chính không khóa, gia đình ông Hải đã ngủ. Bình đẩy cửa chính, lén lút đi vào phòng ngủ lấy trộm 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu LG - S300, màu trắng để trên bàn rồi cất giấu vào túi quần. Bình tiếp tục đi xuống phòng bếp, mở cửa sau rồi lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM - Enjoy, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 72E1 - 062.67, số khung 114883, số máy 11488, chìa khóa cắm trong ổ khóa điện của xe. Bình dẫn xe ra bên hông nhà rồi đẩy xe ra đường nhựa trước nhà ông Hải và nổ máy điều khiển xe về nhà ở tổ A, ấp B, xã A, huyện H ngủ.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Bình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72E1 - 062.67 đến nhà anh **Điều S** để bán điện thoại di động nhãn hiệu LG - S300 đã lấy trộm được nhưng **anh S** không mua. Lúc này, anh **Điều N** thấy vậy nên đồng ý mua máy điện thoại di động trên với giá 470.000 đồng. Sau đó, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72E1 - 062.67 đến gặp **Điều L** hỏi nơi cầm cố xe. Anh L chỉ B đến nhà anh **Nguyễn Duy T** cầm xe mô tô biển kiểm soát 72E1 - 062.67 với giá 800.000 đồng. Khoảng 02 ngày sau, B đến gặp anh T xin cầm thêm 200.000 đồng. Khoảng nửa tháng sau, B tiếp tục đến gặp anh T xin cầm thêm 500.000 đồng. Tổng cộng anh T cầm cố xe mô tô biển kiểm soát 72E1 - 062.67 của B với số tiền 1.500.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 35 ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chơn Thành kết luận: 01 Xe mô tô nhãn hiệu SYM - Enjoy, màu đỏ - đen, biển số 72E1 - 062.67, số khung 114883, số máy

11488, trị giá 6.600.000đồng; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu LG - S300, màu trắng, trị giá 1.360.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 21 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2017, **Điêu Bđi** đến nhà anh Bao Minh T tại Khu phố B, phường A, thị xã B, dùng tay bẻ thanh sắt cửa sổ, chui vào bên trong lấy trộm tài sản gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Srios, màu trắng + đen, biển kiểm soát 93E1 – 094.05, số máy: 5C6J-047957; số khung: S5C6J0DY047953; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Wing Hero 40, màu đen, sim số 0982248247; 01 chìa khóa xe ô tô 16 chỗ ngồi hiệu Mercedes Sprinter. Sau khi lấy được số tài sản trên, B mở cửa phía sau nhà đưa tài sản ra ngoài. Khi dẫn xe ra cách nhà anh T khoảng 10m, Bình dùng chìa khóa xe ô tô mở ổ khóa điện của xe mô tô biển kiểm soát 93E1 – 094.05 nhưng không mở được. Bình tiếp tục dẫn xe đi theo đường bê tông, trên đường đi B ném chìa khóa xe ô tô trên đường. B tiếp tục dẫn xe đi một đoạn xa rồi bỏ lại xe mô tô biển kiểm soát 93E1 – 094.05 bên đường và tiếp tục đi bộ ra thị xã Bình Long. Khi đi trên đường, Bình bán chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được cho người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 150.000đồng.

Kết luận định giá tài sản số 42 ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bình Long kết luận: 01 Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Srios, màu trắng - đen, biển kiểm soát 93E1 – 094.05, số máy: 5C6J-047957; số khung: S5C6J0DY047953, trị giá 10.000.000đồng; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Wing Hero 40, màu đen, trị giá 500.000đồng; 01 Sim điện thoại di động của nhà mạng Viettel số 0982248247, trị giá 50.000đồng và 01 chìa khóa xe ô tô 16 chỗ ngồi, hiệu Mercedes Sprinter trị giá 1.400.000đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 11.950.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 13 giờ ngày 7 tháng 6 năm 2017, **Điêu Bđi** điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93E1 – 140.42 (xe của **anh L**) chở anh Điêu L và rủ ông Điêu K đến phòng số 1 quán Karaoke “Ngọc Ngân” thuộc tổ 2, ấp Phú Long, xã Thanh Phú, thị xã Bình Long để hát. Khoảng 20 phút sau, B đi ra ngoài và nảy sinh ý định lấy trộm xe của L. Sẵn có chìa khóa trên xe B nổ máy chạy về nhà ở ấp B, xã Q, huyện C. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Công an xã Quang Minh đến, sợ bị bắt nên B bỏ chạy, để lại xe mô tô biển kiểm soát 93E1 – 140.42.

Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bình Long kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh - đen, biển kiểm soát 93E1 – 140.42, số máy: HC12E7156616; số khung: RLHHC1257FY157401, trị giá 11.000.000 đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 00 giờ ngày 8 tháng 6 năm 2017, B đột nhập vào khu nhà ở của công nhân của Công ty “Phú Hào” thuộc ấp Bào Teng, xã Quang Minh, thấy

đèn điện còn bật sáng nên B đi đến lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki – Sport, màu xanh, biển kiểm soát 61N5 – 4139 của anh Nguyễn Hoàng K dựng trước cửa phòng số 06, chìa khóa cắm trong ổ khóa điện của xe. B đi vào trong phòng thấy anh K đang ngủ và để 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu vàng ở đầu giường. B lấy trộm máy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đến dẫn xe mô tô biển kiểm soát 61N5 – 4139 đi đường vòng ra đường nhựa tẩu thoát. Khi dẫn xe qua khu vực ngập nước thì B đạp cần khởi động nhưng xe không nổ máy nên B giấu xe này tại vườn điều của ông Điều Chi. Sau đó, Bình đi bộ về xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản để về nhà vợ tại xã An Khương ngủ.

Khoảng 08 – 09 giờ cùng ngày, B đến gặp anh H thuê chở xe mô tô biển kiểm soát 61N5 – 4139 thì anh H đồng ý và điều khiển xe ba gác máy biển số 61L7 – 5509 chở B đi. Do không có tiền nên B nói anh H chở đến tiệm điện thoại di động “Ngọc Quý” thuộc ấp Hưng Lập B, xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản do anh Phạm Văn Q làm chủ. B cầm cố máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone – 5S, màu vàng được 600.000đồng. Sau đó, B lên xe ba gác, chỉ đường để anh H chở đến nơi cất giấu xe. Do sợ bị phát hiện nên B nói anh H dừng xe chờ ở vườn cao su nhà ông Bùi Đức K để B đi bộ lại vườn điều lấy xe mô tô biển kiểm soát 61N5 – 4139 dẫn bộ đến, rồi cả hai đưa xe mô tô biển kiểm soát 61N5 – 4139 lên xe ba gác chở đi đến tiệm sửa xe honda của anh Điều H sửa xe. Sau khi sửa xong B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61N5 - 4139 đi chơi tại thị xã Bình Long.

Khoảng 07 giờ ngày 9 tháng 6 năm 2017, **Điều B** điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61N5 – 4139 vào xã An Phú, huyện Hớn Quản chơi thì gặp anh Điều L. Trước đó, B lấy trộm xe mô tô biển kiểm soát 93E1 – 140.42 của **anh L** tại quán Karaoke “Ngọc Ngân” nên khi gặp Bình thì **anh L** giữ lại đồng thời báo lực lượng Công an xã An Phú biết. Khi lực lượng Công an xã An Phú đến thì B bỏ chạy, để lại xe mô tô biển kiểm soát 61N5 – 4139.

Kết luận định giá tài sản số 63 ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chơn Thành kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki - Sport, màu xanh, biển kiểm soát 61N5 – 4139, số khung 060104490, số máy VN104490, trị giá 30.000.000đồng. Kết luận định giá tài sản số 72 ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chơn Thành kết luận: 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu vàng, trị giá 6.560.000 đồng.

Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM - Enjoy, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 72E1 - 062.67, số khung 114883, số máy 11488 và 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu LG - S300, màu trắng của anh Hoàng Sơn H; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki - Sport, màu xanh, biển kiểm soát 61N5 – 4139, số khung 060104490, số

máy VN104490 của anh Nguyễn Hoàng K; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Srios, màu trắng - đen, biển kiểm soát 93E1 – 094.05, số máy: 5C6J-047957; số khung: S5C6J0DY047953 của anh Bao Minh T và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh - đen, biển kiểm soát 93E1 – 140.42, số máy: HC12E7156616; số khung: RLHHC1257FY15740 của Điều L.

Một máy điện thoại di động nhãn hiệu LG - S300; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu vàng; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Wing Hero 40, màu đen, 01 sim số 0982248247 **Điều B** đã bán số vật chứng trên cho những người không rõ nhân thân, lai lịch nên không thu hồi được. 01 chìa khóa xe ô tô 16 chỗ ngồi, hiệu Mercedes Sprinter bị cáo vứt bỏ nên không thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh **Điều N** yêu cầu bồi thường số tiền 470.000 đồng; anh **Nguyễn Duy T** yêu cầu bồi thường số tiền 1.500.000 đồng; anh Nguyễn Hoàng K yêu cầu bồi thường giá trị 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone 5S, màu vàng là 6.560.000 đồng.

Bản cáo trạng số 77/Ctr-VKS ngày 24/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo **Điều B** về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình của bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng và áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33, 45 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành,

tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người bị hại Hoàng Sơn H, Nguyễn Hoàng K, Bao Minh T, Điều L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Điều N** và **Nguyễn Duy T** có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào khoản 1 Điều 191 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 29 tháng 01 năm 2017 đến ngày 08 tháng 6 năm 2017, **Điều B** lợi dụng sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu SYM - Enjoy, màu đỏ - đen, biển số 72E1 - 062.67, trị giá 6.600.000 đồng và máy điện thoại di động nhãn hiệu LG - S300, màu trắng, trị giá 1.360.000 đồng của ông Hoàng Sơn H; một xe mô tô nhãn hiệu Suzuki - Sport, màu xanh, biển số 61N5 - 4139, trị giá 30.000.000 đồng và máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu vàng, trị giá 6.560.000 đồng của anh Nguyễn Hoàng K; một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Srios, màu trắng + đen, biển số 93E1 - 094.05, trị giá 10.000.000 đồng, một máy điện thoại di động nhãn hiệu Wing Hero 40, màu đen, trị giá 500.000 đồng, 01 Sim điện thoại di động của nhà mạng Viettel số 0982248247, trị giá 50.000 đồng và 01 chìa khóa xe ô tô 16 chỗ ngồi, hiệu Mercedes Sprinter trị giá 1.400.000 đồng của anh Bao Minh T; một xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave - Alpha, màu xanh - đen, biển số 93E1 - 140.42, trị giá 11.000.000 đồng của anh Điều L. Tổng trị giá tài sản bị cáo **Điều B** chiếm đoạt là: 67.470.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do số tiền bị cáo chiếm đoạt là 67.470.000 đồng nên thuộc tình tiết định khung “*Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo **Điều B** phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trước đây bị cáo đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích và bị cáo có bốn lần thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” và “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là dân tộc ít người, trình độ văn hóa thấp 0/12 nên phần nào hạn chế về hiểu biết pháp luật, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM - Enjoy, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 72E1 - 062.67, số khung 114883, số máy 11488 và 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu LG - S300, màu trắng của anh Hoàng Sơn H; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki - Sport, màu xanh, biển kiểm soát 61N5 - 4139, số khung 060104490, số máy VN104490 của anh Nguyễn Hoàng K; một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Srios, màu trắng - đen, biển kiểm soát 93E1 - 094.05, số máy: 5C6J-047957; số khung: S5C6J0DY047953 của anh Bao Minh T và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh - đen, biển kiểm soát 93E1 - 140.42, số máy: HC12E7156616; số khung: RLHHC1257FY15740 của Điều L đã được thu hồi trả lại cho người bị hại Hoàng Sơn H, Bao Minh T, Điều L, Nguyễn Hoàng K anh Hải, **anh L** và anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 5S, màu vàng bị cáo chiếm đoạt của **anh Nguyễn Hoàng K** không thu hồi được, người bị hại Nguyễn Hoàng K yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị một chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S, màu vàng là 6.560.000 đồng. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh **Điều N** yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 470.000 đồng. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh **Nguyễn Duy T** yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo thống nhất việc bồi thường tất cả các khoản tiền trên theo yêu cầu của anh Khanh, anh Nhót và anh Tuấn. Xét thấy, việc thống nhất bồi thường trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí hình sự, dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Điều B** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33, 45 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Điều B03 (ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/6/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015;

Buộc bị cáo **Điều B** bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng K số tiền 6.560.000; ông **Điều N** số tiền 470.000 đồng; anh **Nguyễn Duy T** số tiền 1.500.000 đồng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải chịu 426.500 (Bốn trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

CÁC HỘI THÀM NHÂN DÂN

**THÀM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Thành – Hồ Thị Xuân Thiều

Nguyễn Thúy Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng